**Môn: Tiếng Việt, lớp 2**

**Bài 3: CHÁU THĂM NHÀ BÁC; Tiết 3: Viết hoa Ă (Kiểu 2), Ăn ngay nói thẳng**

**Thời gian: ngày 31/3/2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết đúng chữ Ă hoa (kiểu 2) và câu ứng dụng.

- Biết cách nối nét từ các chữ Ă hoa (kiểu 2) sang chữ cái đứng liền sau.

- Có ý thức thẩm mỹ, tính kiên nhẫn, cẩn thận khi viết chữ.

- Năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:** Mẫu chữ Ă hoa (kiểu 2), Máy tính, máy chiếu, tranh ảnh SHS phóng to.

**2. Học sinh:** Sách giáo khoa, Vở Tập viết 2 tập hai, bảng con. Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **3’**  **12’**  **10’**  **5’**  **3’**  **2’** | **1. Hoạt động Mở đầu**  - Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  - GV cho HS hát bài hát.  - GV dẫn dắt, giới thiệu vào bài.  **2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới**  **Hoạt động 1: Luyện viết chữ Ă hoa (kiểu 2)**  - HS biết quy trình viết chữ Ă hoa (kiểu 2) theo đúng mẫu; viết chữ Ă hoa (kiểu 2) vào vở bảng con, vở Tập viết 2 tập hai.  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  - GV cho HS quan sát mẫu chữ Ă hoa (kiểu 2), xác định chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ của con chữ Ă hoa.  - GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ A hoa (kiểu 2): Đặt bút trên ĐK dọc 2, giữa ĐK ngang 3 và 4, viết nét cong kín như chữ O hoa. Lia bút lên theo ĐK dọc 3, giữa ĐK ngang 3 và 4, viết nét móc ngược phải, dừng bút giữa ĐK ngang 1 và 2, bên trái ĐK dọc 4. Viết nét lượn vòng trên đầu chữ A.  ***Bước 2: Hoạt động cá nhân***  - GV yêu cầu HS tập viết chữ Ă hoa (kiểu 2) vào bảng con, sau đó viết vào vở Tập viết.  **Hoạt động 2: Luyện viết câu ứng dụng**  - HS quan sát và phân tích câu ứng dụng *Ăn ngay nói thẳng*; HS viết câu ứng dụng vào vở Tập viết. HS có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  - GV yêu cầu 1 HS đọc to câu trong phần Viết ứng dụng: *Ăn ngay nói thẳng.*  - GV yêu cầu HS tìm hiểu ý nghĩa của câu ứng dụng: *Ăn ngay nói thẳng.*  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV nhắc lại quy trình viết chữ Ă hoa và cách nối từ chữ Ă hoa sang chữ n: khi viết kết thúc nét móc ta viết nét xiên của chữ n. GV hướng dẫn HS viết chữ *Ăn ngay nói thẳng.*  ***Bước 2: Hoạt động cá nhân***  - GV yêu cầu HS viết vào bảng con, vở Tập viết. (GV quan sát, góp ý, giúp đỡ HS khi các em viết bài).  - GV nhận xét một số vở.  **Hoạt động 3: Luyện viết thêm**  - HS đọc được và hiểu nghĩa của câu thơ *Ấy ngày mùng sáu tháng ba,/Ăn cơm với cà đi hội chùa Tây*; viết câu thơ vào vở Tập viết.  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  - GV yêu cầu HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu thơ: *Ấy ngày mùng sáu tháng ba,/Ăn cơm với cà đi hội chùa Tây*  - GV nhận xét, tuyên dương, giáo dục: Chùa Tây Phương đã được Bộ VHTT&DL công nhận là Di tích Lịch sử - Văn hóa quốc gia, năm 2014 được xếp hạng Di tích quốc gia đặc biệt. Hàng năm chùa cổ Tây Phương tổ chức lễ hội vào ngày 6 tháng 3 âm lịch. Đây là dịp để du khách vừa là đi lễ chùa vừa là để tham quan những công trình nghệ thuật nguy nga và tráng lệ của mảnh đất xứ Đoài.  ***Bước 2: Hoạt động cá nhân***  - GV yêu cầu HS viết câu thơ: *Ấy ngày mùng sáu tháng ba,/Ăn cơm với cà đi hội chùa Tây* vào vở Tập viết.  **Hoạt động 4: Đánh giá bài viết**  - GV kiểm tra, đánh giá bài viết của HS; HS sửa bài (nếu chưa đúng).  - GV kiểm tra, nhận xét một số bài trên lớp.  - GV yêu cầu HS sửa lại bài viết nếu chưa đúng. GV khen ngợi những HS viết đúng, viết đẹp.  **3. Hoạt động nối tiếp**  - GV hỏi: Hôm nay, em đã học những nội dung gì? Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV yêu cầu HS về nhà: Tiếp tục rèn viết chữ Ă hoa và câu ứng dụng.  - GV nhận xét tiết học, chuẩn bị bài tiếp theo. | - HS hát.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát, xác định:  + Chữ Ă cao 2,5 li, rộng 2,75 ô  + Cấu tạo: Chữ Ă hoa gồm nét cong kín (cuối nét lượn vào trong) và nét móc ngược phải.  - HS quan sát trên bảng lớp.  - HS viết vảo bảng con, vở Tập viết.  - HS đọc câu *Ăn ngay nói thẳng.*  - HS tìm hiểu: *Ăn ngay nói thẳng:* khuyên người ta nên ăn ở ngay thẳng thật thà, thì không phải lo ngại điều gì cả.*.*  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS viết vào bảng con, vở Tập viết.  - HS lắng nghe.  - HS đọc, tìm hiểu ý nghĩa.  - HS lắng nghe.  - HS viết bài.  - HS lắng nghe, tự soát lại bài của mình.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………